

Số: 38/2019/QĐST-DS

Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2019/TLST-VDS ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Kim N, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh D.

Ông Nguyễn Bảo T, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung và mức cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo C, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Huỳnh Bảo T, sinh ngày 18/4/2014 cho ông Nguyễn Bảo T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; hai bên tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bà N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp bà N lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của ông T thì ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với bà N.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của các con chung khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí: Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Bảo C, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Huỳnh Bảo T, sinh ngày 18/4/2014 cho ông Nguyễn Bảo T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

- Về mức cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông T tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bà N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp bà N lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của ông T thì ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với bà N.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của các con chung khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận kết hôn số 63/2010 quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện U (Nay là huyện B) tỉnh D đã cấp cho ông Nguyễn Bảo T và bà Huỳnh Kim N ngày 15/11/2010 không còn giá trị pháp lý.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Kim N và ông Nguyễn Bảo T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0030773 ngày 18/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh D;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mỹ Trúc